KHỐI KỸ THUẬT

**TÀI LIỆU ĐẶC TẢ**

**YÊU CẦU PHẦN MỀM (SRS)**

**[MÃ YÊU CẦU: ITCRB-XX]**

**[TÊN YÊU CẦU PHÁT TRIỂN]**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ngày: | Ngày: | Ngày: |
| **Người viết** | **Người kiểm tra** | **Người phê duyệt** |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

**QUẢN LÝ THAY ĐỔI VĂN BẢN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Lần ban hành** | **Ngày** | **Nội dung thay đổi** | **Ghi chú** |
| 01 | Dd/mm/yyyy | Khởi tạo tài liệu |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

**MỤC LỤC**

[QUẢN LÝ THAY ĐỔI VĂN BẢN 2](#_Toc22806719)

[1 Giới thiệu 4](#_Toc22806720)

[1.1 Mục đích của tài liệu 4](#_Toc22806721)

[1.2 Phạm vi của tài liệu 4](#_Toc22806722)

[1.3 Các hệ thống liên quan 4](#_Toc22806723)

[1.4 Định nghĩa & thuật ngữ sử dụng 4](#_Toc22806724)

[1.5 Tài liệu tham khảo 4](#_Toc22806725)

[2 Yêu cầu tổng quan 4](#_Toc22806726)

[2.1 Mô tả tổng quan 4](#_Toc22806727)

[2.2 Lưu đồ/Quy trình xử lý nghiệp vụ. 5](#_Toc22806728)

[2.3 Chức năng và tác nhân (Use Case & Actor) 6](#_Toc22806729)

[2.4 Sự tích hợp hệ thống liên quan 6](#_Toc22806730)

[2.5 Phạm vi chuyển đổi hệ thống 6](#_Toc22806731)

[3 Yêu cầu phát triển 6](#_Toc22806732)

[3.1 Yêu cầu 1 : 6](#_Toc22806733)

[3.1.1 Giao diện 7](#_Toc22806734)

[3.1.2 Luồng hoạt động 7](#_Toc22806735)

[3.1.3 Quy tắc thực hiện 8](#_Toc22806736)

[3.2 Yêu cầu 2 8](#_Toc22806737)

[3.3 Yêu cầu … 8](#_Toc22806738)

[4 Phụ lục 8](#_Toc22806739)

# Giới thiệu

## Mục đích của tài liệu

[Phần này định nghĩa vai trò hoặc mục đích của tài liệu đặc tả yêu cầu phần mềm và giới thiệu một cách tóm tắt các yêu cầu cần phải phát triển.]

## Phạm vi của tài liệu

[Trình bày ngắn gọn phạm vi của tài liệu đặc tả yêu cầu phần mềm, bao gồm: Liệt kê các chức năng mới hoặc chỉnh sửa, Đối tượng áp dụng]

## Các hệ thống liên quan

[Phần này cung cấp danh sách tất cả các tài liệu tham chiếu trong tài liệu Tổng quan. Mỗi tài liệu phải có nhan đề, số báo cáo (nếu có), ngày và tổ chức ban hành. Xác định rõ nội dung các tham chiếu qua phụ lục hay một tài liệu khác.

* *Các chức năng yêu cầu này được phát triển trên những hệ thống nào?*
* *Để thực hiện các tính năng trên thì cần thay đổi nhưng hệ thống nào?*

]

## Định nghĩa & thuật ngữ sử dụng

[Liệt kê các giả thiết, từ viết tắt, nên sử dụng dạng bảng]

Ví dụ:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên viết tắt | Tên đầy đủ | Ý nghĩa |
| SRS | Software Requirements Specification | Tài liệu đặc tả yêu cầu chi tiết của phần mềm |
| BRD | Business Requirement Documentation | Tài liệu mô tả yêu cầu của nghiệp vụ |
|  | … | … |

## Tài liệu tham khảo

[Liệt kê các văn bản, giáo trình hoặc quy định về nghiệp vụ hay luật pháp]

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Tên tài liệu | Ghi chú |
| 1 |  |  |
| 2 |  |  |

# Yêu cầu tổng quan

## Mô tả tổng quan

[Phần này của tài liêu SRS mô tả các yếu tố chính ảnh hưởng tới sản phẩm và các yêu cầu của nó. Phần này không mô tả chi tiết về các yêu cầu. Đây là cở sở các yêu cầu sẽ được mô tả chi tiết tại phần 3, để dễ đọc hơn nên mô tả theo dạng:

• Tổng quan sản phẩm

• Các chức năng của sản phẩm

• Các đặc điểm của người dùng

• Các dàng buộc

• Giả thiết và các phụ thuộc]

## Lưu đồ/Quy trình xử lý nghiệp vụ.

[Lưu đồ/quy trình thể hiện các luồng xử lý nghiệp vụ]

* + Ví dụ 1:



* + Ví dụ 2:



…

* Mô Mô tả chi tiết luồng xử lý

| **Bước** | **Tên bước** | **Mô tả** | **Hệ thống 1** | **Hệ thống 2** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Bước A | Bước A: Thực hiện tính năng gì?  *(Chi tiết xem mục 3 Yêu cầu phát triển/3.1* [*Yêu cầu 1*](#_Use_case_AHR-004a_–_UC01:_Manage_St)*)* | x |  |
|  | Bước B | Bước B: Thực hiện tính năng gì?  *(Chi tiết xem mục 3 Yêu cầu phát triển/*[*Yêu cầu 2*](#_Yêu_cầu_2)*)* |  | X |
|  | … | … | ... | .. |

## Chức năng và tác nhân (Use Case & Actor)

[Sơ đồ mô tả tác động của các Use case tới hệ thống]

N/A

Mô tả các Actor

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Tên tác nhân | Định nghĩa |
|  | Actor 1 |  |
|  | Actor 2 |  |

Mô tả các Use case

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Tên Use Case | Định nghĩa |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

## Sự tích hợp hệ thống liên quan

[Mô tả sự tích hợp giữa các các hệ thông liên quan tới yêu cầu]

## Phạm vi chuyển đổi hệ thống

[Phạm vi chuyển đổi hệ thống. Nếu yêu cầu có sự thay đổi từ hệ thống này sang hệ thống khác].

# Yêu cầu phát triển

[Chú ý: Với các ứng dụng lớn cần gom nhóm theo các packages. Như vậy tài liệu, danh sách và phần tổng hợp cần được tổ chức theo các nhóm nghiệp vụ. Lấy ví dụ ở bài toán bảo hiểm làm như sau. Nên chia theo các module hoặc phân hệ]

[Mô tả yêu cầu, có thể tham chiếu sang tài liệu mô hình hóa tình huống sử dụng use-case ở mục 2]

## Yêu cầu 1 :

|  |  |
| --- | --- |
| Mô tả | [Mô tả tóm tắc chức năng thực hiện] |
| Tác nhân | [Mô tả tác nhân thực hiện/tác động trực tiếp tới tính năng] |
| Điều kiện | [Điều kiện thực hiện tính năng] |
| Kết quả | [Kết quả thu được sau khi thực hiện đúng & kết thúc UseCase :   * Nếu đáp ứng yêu cầu thì hệ thống thực hiện A * Nếu không đáp ứng yêu cầu thì hệ thống thực hiện B] |

### Giao diện

[Bản mẫu màn hình nếu có]

[Mô tả thông tin chi tiết trên màn hình: Miêu tả rõ các thuộc tính Tên trường/Field Name, Độ dài/length, Tính bắt buộc/Mandatory, Kiểu/type, Mô tả chi tiết/Description]

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| No. | Field Name | Length | Mandatory | Type | Description |
| ***Thông tin chí chi tiết*** | | | | | |
|  | Field 1 | 10 | O | List | Danh sách trong List gồm các giá trị:  A  B  C  … |
|  | Field 2 | 20 | O | Text | Cho phép người dùng thực hiện nhập text … |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
| *Các nút thực hiện chức năng:* | | | | | |
|  | Button 1 |  |  | Button | Thực hiện chức năng 1 |
|  | Button 2 |  |  | Button | Thực hiện chức năng 2 |
|  | … |  |  | .. |  |

### Luồng hoạt động

[Sơ đồ luồng thể hiện luồng hoạt động của chức năng]

Ví dụ:



### Quy tắc thực hiện

[Mô tả chi tiết luồng hoạt động và các quy tắc rằng buộc trên biểu mẫu nếu có]

Ví dụ: Dưới là bảng mô cho sơ đồ mẫu ở mục 3.1.2

|  |  |
| --- | --- |
| STT | Mô tả |
| (1) | Hiển thị màn hình 1 trong mục giao diện |
| (2) | Chọn nút “Button 1” Hệ thống thực hiện kiểm tra tính hợp lệ |
| (2.1) | Nếu “Có” thì hiển thị màn hình 2 |
| (2.2) | Nếu “Không” thông báo lỗi: …. |
| (3) | Tại màn hình 2 chọn Button 2: Thông tin trên màn hình được lưu vào CSDL. |

## Yêu cầu 2

….

## Yêu cầu …

# Phụ lục

[Mô tả các phần phụ lục]